

Bản án số: 1098/2023/HS-PT
Ngày 28 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:

Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán:

Ông Đinh Quốc Trí

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên toà:

Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện V kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Vũ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 875/2023/HSPT ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Thị V (tên gọi khác không), sinh năm 1987; nơi cư trú: Cụm 5, xã Thọ An, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn Ch (đã chết) và bà Hoàng Thị L; chồng Nguyễn Văn H (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến ngày 20/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của V kiểm sát nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Q, Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị V thuê nhà nghỉ Ph, địa chỉ tại thôn Sài Khê, xã S, huyện Q, Hà Nội từ ngày 17/12/2019 để kinh doanh. Quá trình kinh doanh nhà nghỉ, V là người trực tiếp quản lý, sắp xếp phòng nghỉ, dọn dẹp, thu ngân; một số lần V dọn phòng thấy khách sau khi trả phòng có để lại các chai nước đã qua sử dụng, nắp chai được đục 02 lỗ cắm ống hút, một số ống hút nhựa, giấy bạc. V đã dọn vứt thùng rác. Tuy nhiên, có lần khách dặn V để lại các dụng cụ đó để lần sau họ đến sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, V biết số dụng cụ đó được khách dùng làm công cụ, phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy. Từ khoảng tháng 10/2022, do muốn thu hút thêm khách đến thuê

phòng tại nhà nghỉ, V đã bố trí, sắp xếp các phòng tầng 4 của nhà nghỉ làm địa điểm cho các đối tượng đến và sử dụng ma túy.

Khoảng 14 giờ ngày 17/01/2023, Đỗ Kim Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen biển số 30M7 - 4342 đi đến khu vực chợ Gò, xã Y, huyện Q, Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, Ch mua của một đối tượng N giới không quen biết (*khoảng 60 tuổi, đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh*) 01 gói ma túy “ngựa” và “đá” với giá 300.000 đồng. Ch cất giấu gói ma túy vào túi phía trước bên phải quần đang mặc và được người bán ma túy cho số điện thoại để liên lạc 0396.162.835, Ch lưu danh bạ tên “Ông già”. Sau đó, Ch điều khiển xe máy đi về nhà nghỉ Ph, xã S, huyện Q, TP Hà Nội để sử dụng ma túy. Tại quầy lễ tân nhà nghỉ, Ch hỏi Lê Thị V “*Chị cho em thuê phòng tầng 4*”. Nghe Ch hỏi thuê phòng tầng 4, V biết Ch thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy, V đồng ý và đưa cho Ch thẻ phòng số 402. Tại phòng 402, Ch tìm thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong tủ quần áo gồm chai nhựa có nắp được đục 2 lỗ; ống hút nhựa nên lấy ra làm công cụ sử dụng số ma túy vừa mua được (*01 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén và một ít ma túy dạng tinh thể màu trắng*). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Ch gọi điện thoại rủ Đinh Trọng Q1 đến nhà nghỉ Ph chơi game. Một lát sau, Q1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ trắng biển số 29V3-055.50 đến, được Ch xuống đón lên phòng. Khi vào phòng, Ch hỏi Q1: “*Anh có chơi tí không để em đi mua*” (ý là sử dụng ma túy), Q1 trả lời: “*Không*”, cả hai tiếp tục chơi game được khoảng 10 - 15 phút thì Q1 ra về trước. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ch thanh toán tiền phòng hết 360.000 đồng và ra về. Sau khi Ch về, Lê Thị V trực tiếp dọn phòng thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy được để lên góc cạnh tủ, V không dọn đi mà để lại mục đích cho khách sử dụng ma túy lần sau.

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 18/01/2023, Đỗ Kim Ch nhắn tin qua ứng dụng Messenger rủ Đinh Trọng Q1 và Đỗ Hoàn M cùng sử dụng ma túy. Q1 và M đồng ý. Khoảng 13 giờ 40 phút, Ch đến nhà nghỉ Ph gặp Lê Thị V hỏi thuê phòng. V biết Ch thuê phòng để sử dụng ma túy do ngày 17/01/2023 Ch đã thuê phòng 402 để sử dụng ma túy, V tiếp tục bố trí sắp xếp cho Ch vào phòng 402 của nhà nghỉ Ph. Ch lên phòng 402 và nhắn tin cho M, Q1 biết số phòng. Q1 điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đỏ trắng biển số 29V3-055.50 chở M đến nhà nghỉ Ph. Tại phòng 402, Ch lấy công cụ, phương tiện sử dụng ma túy. Một lúc sau, M và Q1 đến nhà nghỉ Ph gặp Lê Thị V đề nghị được lên phòng 402, V biết M và Q1 lên phòng để sử dụng ma túy nên đã đồng ý. Cả hai đi vào phòng 402, lúc này, Ch lấy gói ma túy tổng hợp từ trong túi quần trước bên trái Ch đang mặc để lên tấm kính trên giường. M cầm ống hút màu đen vào một lỗ trên nắp chai nước Aquafina, lấy mảnh giấy bạc cuộn chẻ thành đầu tàu cắm vào lỗ còn lại trên nắp chai nước. Ch mở gói ma túy đưa cho M, M đổ ma túy vào tàu, đốt nóng ma túy, sau đó cầm bộ dụng cụ để lần lượt Q1, Ch và M thay nhau sử dụng ma túy. Mỗi người sử dụng được khoảng 4 đến 5 khói thì hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ch bảo Q1 đưa trả Ch tiền nợ và tiền góp mua ma túy sử dụng. Q1 đưa cho Ch số tiền 1.000.000 đồng và nói: “*Anh trả nợ 400.000 đồng, bán hộ anh 500.000 đồng vào tài khoản chơi game*”. Ch nói: “*Còn trăm nghìn anh góp tiền đồ à*” (đồ ở đây có nghĩa là ma túy), Q1 trả lời: “*Ừ*”. Ch cầm tiền và chuyển vào

tài khoản của Q1 số tiền 500.000 đồng. Sau đó, cả 3 người ngồi ở giường sử dụng điện thoại được một lúc thì tổ công tác của Công an huyện Q tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Công an huyện Q tiếp tục kiểm tra hành chính tại phòng 403 nhà nghỉ Ph, thời điểm kiểm tra có Nguyễn Quang N và Đinh Thế C1 là khách thuê phòng, phát hiện, thu giữ: Tại góc tường, giáp cửa sổ trong phòng nghỉ có 01 vỏ chai nước Aquafina, nắp chai có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ cắm đoạn ống hút màu cam; tại khu vực sàn ban công, phía dưới cửa sổ phòng nghỉ, cách tường khoảng 10cm có 01 túi nilông màu trắng kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong dính tinh thể màu trắng hồng. N khai nhận, vỏ chai nước AQUAFINA và đoạn ống hút màu cam là bộ đồ sử dụng ma túy đã có sẵn trong phòng nghỉ trước khi N thuê phòng; còn túi nilông màu trắng bên trong dính tinh thể màu trắng hồng là túi chứa ma túy tổng hợp do N bỏ từ trong túi áo khoác ra (ngày 16/01/2023, sau khi sử dụng hết ma túy tại nhà của N ở thôn 6, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, sau đó, N đã cất túi nilông vào trong túi áo khoác). Đến khoảng 13 giờ ngày 18/01/2023, N gọi điện thoại cho Đinh Thế C1 đến nhà nghỉ Ph đón N về. Khi C1 đến, vào phòng 403 nhà nghỉ Ph thì Cơ quan công an kiểm tra hành chính. N và C1 khai nhận không sử dụng ma túy tại Phòng 403 vào ngày 18/01/2023 mà sử dụng một mình tại địa điểm khác.

Ngày 28/01/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội có Kết luận giám định số: 554A/KL-KTHS, kết luận về số vật chứng thu giữ của nhóm Đỗ Kim Ch: 01 mảnh giấy bạc đã sử dụng (ký hiệu M1) có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc đã sử dụng (ký hiệu M2) có dính ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 28 tháng 01 năm 2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội Kết luận giám định số: 554A/KL-KTHS kết luận đối với vật chứng tạm giữ tại Phòng 403 (của Nguyễn Quang N): 01 (một) túi nilông đã sử dụng có dính ma túy loại Methamphetamine .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị V Chứa phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Đỗ Kim Ch, Đinh Trọng Q1 và Đỗ Hoàn M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Lê Thị V 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/ 01/2023 đến ngày 20/01/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và Q1 kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2023, bị cáo Lê Thị V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung thêm đề nghị xem xét lại hành vi của bị cáo.

Đại diện V kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị V về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Bị cáo là người trực tiếp quản lý nhà nghỉ Ph, biết rõ việc chứa chấp sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bố trí, sắp xếp các phòng ở tầng 4 của nhà nghỉ làm địa điểm cho nhiều đối tượng đến và sử dụng trái phép ma túy nhiều lần tại nhà nghỉ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 07 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Lê Thị V thuê nhà nghỉ Ph tại địa chỉ thôn Sài Khê, xã S, huyện Q, Thành phố Hà Nội để kinh doanh từ ngày 17/12/2019. Quá trình kinh doanh nhà nghỉ, V là người trực tiếp quản lý, sắp xếp phòng nghỉ, thu ngân và dọn dẹp phòng. Từ khoảng tháng 10/2022, do muốn thu hút thêm khách đến thuê phòng tại nhà nghỉ, V đã bố trí, sắp xếp các phòng ở tầng 4 của nhà nghỉ làm địa điểm cho các đối tượng đến và sử dụng ma túy. Ngày 17 và 18/01/2023, V đã 02 lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Ph, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 17/01/2023, Lê Thị V biết Đỗ Kim Ch thuê phòng để sử dụng ma túy, V đã cho Ch thuê phòng 402 nhà nghỉ Ph. Tại Phòng 402, Ch sử dụng bộ dụng cụ có sẵn tại phòng gồm chai nhựa có nắp được đục 2 lỗ; ông hút nhựa sử dụng số ma túy vừa mua được.

Lần 2: Ngày 18/01/2023, Đỗ Kim Ch liên lạc qua ứng dụng Messenger rủ Đinh Trọng Q1 và Đỗ Hoàn M mua ma túy cùng sử dụng. Q1 và M đồng ý. Sau đó, Ch tiếp tục gặp Lê Thị V hỏi thuê phòng. V biết Ch đến thuê phòng để sử dụng ma túy nên tiếp tục cho Ch thuê phòng 402 để sử dụng ma túy. Tại phòng 402, Ch lấy mặt

kính của chiếc bàn đặt lên giường; lấy ma túy để lên mặt kính. M cầm ống hút màu đen vào một lỗ trên nắp chai nước Aquafina, lấy mảnh giấy bạc cuộn thành đầu tẩu cắm vào lỗ còn lại trên nắp chai nước, sau đó đổ ma túy vào tẩu, đốt nóng ma túy và cầm bộ dụng cụ đưa cho Q1, Ch và M thay nhau sử dụng ma túy. Khi Ch, M, Q1 đang nằm nghỉ thì bị tổ công tác của Công an huyện Q tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng như nêu trên. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị V về tội “Chứa chấp sử dụng ma túy trái phép” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc Q1 quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người trực tiếp quản lý nhà nghỉ Ph, biết rõ việc chứa chấp sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bố trí, sắp xếp các phòng ở tầng 4 của nhà nghỉ làm địa điểm cho nhiều đối tượng đến và sử dụng trái phép ma túy nhiều lần tại nhà nghỉ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh vợ chồng ly hôn, một mình nuôi 02 con nhỏ để quyết định xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Lê Thị V 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/01/2023 đến ngày 20/01/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 28/12/2023.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q, HN;
- Công an huyện Q, HN;
- TAND huyện Q, HN;
- Chi cục THADS huyện Q, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang